

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:12/2025/HS-ST

Ngày 07-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG - TỈNH QUẢNG NINH
- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Nguyễn Văn Điền.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Kên và Nguyễn Xuân Lập

- *Thư ký phiên toà:* ông Lê Trung Nghĩa - Là thư ký Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà:* ông Nguyễn Thái Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2025 tại Hội trường Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 330/2024/TLST - HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 352/2024/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/Lê Quang N, sinh ngày 06/4/1999; tại Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn Đ, xã V, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B và bà Bàn Thị V; vợ, con: chưa có; tiền án: không, tiền sự: ngày 07/10/2023, bị Công an thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 5.000.000 đồng, về hành vi “*cố ý gây thương tích*”. Ngày 12/10/2023 chấp hành xong Quyết định xử phạt; nhân thân: ngày 25/8/2020, bị Công an huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 2.000.000 đồng, về hành vi “*xâm hại sức khỏe của người khác*”. Ngày 04/9/2020, chấp hành xong Quyết định xử phạt, bị cáo đầu thú bị tạm giữ từ ngày 29/6/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

2/Phùng Văn N2, sinh ngày 24/8/2004; tại Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn Đ, xã V, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn P và bà Lê Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án: không, tiền sự: ngày 07/10/2023, bị Công an thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh xử phạt vi

phạm hành chính, phạt tiền 5.000.000 đồng, về hành vi “*cố ý gây thương tích*”. Ngày 12/10/2023 chấp hành xong Quyết định xử phạt, bị cáo đầu thú bị tạm giữ từ ngày 29/6/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

* **Bị hại:** anh Lương Công D, sinh năm 1996; nơi cư trú: thôn 2, xã Quảng La thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/anh Đặng Phúc K, sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn Đồng Lá, xã Hoà Bình, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

2/chị Triệu Thị H, sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn Đồng Lá, xã Hoà Bình, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

3/anh Đặng Dầu N3, sinh năm 1986; nơi cư trú: thôn Đ, xã V, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

4/anh Lê Văn B, sinh năm 1978; nơi cư trú: thôn Đ, xã V, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

5/chị Lê Thị L, sinh năm 1977; nơi cư trú: thôn Đ, xã V, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

* **Người làm chứng:** anh Ngọc Thái S, anh Bàn Đức T, anh Đặng Phúc H và anh Đặng Hồng C, (tất cả đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quang N và Phùng Văn N2 có quan hệ là anh em họ. Khoảng 15 giờ ngày 27/6/2024, Lê Quang N và Phùng Văn N2 cùng bạn là các anh Bàn Đức T (sinh năm 1989), Đặng Phúc H4 (sinh năm 1991) đi ăn cơm, uống rượu; sau đó đi hát Karaoke tại thôn Đ, xã H1, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, cả nhóm tiếp tục đến quán bia của vợ chồng anh Đặng Phúc K (sinh năm 1992), chị Triệu Thị H (sinh năm 1997) tại thôn Đồng Lá, xã Hoà Bình để uống bia. Lúc này, trong quán đã có 01 bàn gồm các anh Nguyễn Trường G (sinh năm 1994), Lương Công D (sinh năm 1996) và Ngọc Thái S (sinh năm 1993) đang uống bia từ trước. Nhóm của Quang N đến và ngồi cạnh bàn nhóm anh G. Do thấy nhóm anh G nói chuyện to nên Quang N có to tiếng nhắc nhở thì anh G đứng dậy cãi chửi nhau với Quang N; sau đó Quang N bảo anh G đi ra trước cửa quán nói chuyện. Tại cửa quán thì giữa Quang N và anh G tiếp tục cãi chửi nhau, chị Hoa thấy vậy đến can ngăn nên Quang N đi vào trong quán. Về phía trong quán, thấy nhóm Quang N cãi nhau với nhóm mình, anh D chạy xuống

bếp của quán lấy 01 con dao dài 39cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 22cm, bản rộng 09cm, cán bằng gỗ, cầm bằng tay trái đi ra đứng phía sau Phùng Văn N2 đang ngồi, rồi dí lưỡi dao vào sát mang tai trái Văn N2 làm Văn N2 giật mình ngã ngửa ra sau, khiến lưỡi dao cửa vào cổ trái làm xước da chảy máu nhẹ. Sau đó, anh D tiếp tục cầm dao bằng tay trái chém 01 nhát từ trên xuống dưới về phía Văn N2 thì Văn N2 dùng 02 tay giơ lên nắm chặt bàn tay trái của anh D, nên chưa chém được. Cùng lúc đó, Quang N đi vào quán nhìn thấy, nên chạy đến cùng Văn N2 giằng dao trên tay anh D; trong lúc giằng dao thì Quang N bị dao cửa vào ngón tay trái và cổ tay trái làm xước da. Sau khi Văn N2 tước được dao của anh D thì cầm chạy ra ngoài quán thì bị chị Hoa (chủ quán) chạy đến giằng được dao mang cất đi; còn Quang N chạy sang nhà anh Đặng Dầu N3 (sinh năm 1986; làm nghề sửa chữa xe máy, nhà ngay cạnh quán bia) tự ý lấy 01 chiếc văm ép giảm xóc xe máy (bằng kim loại, dài 68 cm, phần đế có kích thước (12x13)cm; nặng 3,2kg), rồi cầm quay lại quán bia. Quang N chạy đến phía sau anh D, cách khoảng 50cm, rồi bất ngờ dùng tay phải cầm văm đập liên tiếp 03 phát phần thân văm vào lưng anh D gây thương tích, khiến anh D loạng choạng ngã ngửa ra phía sau, nằm ngửa trên bậc thềm lên xuống hiên nhà; khi anh D nâng đầu lên thì Quang N tiếp tục dùng tay phải cầm văm chọc 01 phát về phía mặt anh D, làm phần đế văm đập trúng mặt bên phải anh gây thương tích; đồng thời làm vùng sau đầu anh D bị đập xuống nền bậc thềm gây thương tích xong, Quang N hạ văm xuống, đứng chửi anh D thì anh Nguyễn chạy đến giật lại văm trên tay Quang N. Sau đó, anh D bò lên hiên nhà thì Quang N lấy 01 chiếc ghế tựa bằng nhựa dưới sân cầm bằng tay phải đập 01 phát phần chân ghế trúng người anh D. Các anh Toàn, Hùng, Sơn thấy vậy vào can ngăn, giật lại ghế thì Quang N không đánh nữa. Về phía Văn N2, sau khi bị chị Hoa lấy mất dao thì quay vào quán, thấy Quang N đang dùng ghế nhựa đánh anh D, thì Văn N2 cũng lấy ghế nhựa ở sân cầm bằng 02 tay vào chân ghế đập 03 phát phần tựa lưng và dùng chân phải đá 04 phát vào người, đầu anh D; Quang N thấy vậy cũng dùng chân phải đá 02 phát vào người, mặt anh D gây thương tích. Các anh Toàn, Hùng, Sơn tiếp tục can ngăn, kéo Quang N và Văn N2 ra ngoài quán thì cả 02 không đánh nữa và bỏ đi. Sau đó, anh D được mọi người đưa đến Bệnh viện Bãi Cháy cấp cứu. Đến ngày 29/7/2024, Quang N và Văn N2 đến Cơ quan Công an đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Kết quả khám nghiệm, xác định hiện trường thể hiện: khu vực xảy ra vụ án là tại sân quán bia nhà anh Đặng Phúc K, thuộc thôn Đồng Lá, xã H1, thành phố Hạ Long; sân quán có kích thước (15x9,9)m, nền lát gạch đỏ, phía trước có tường bao quanh; vị trí anh D kề dao vào cổ Văn N2 (vị trí 01) là tại sân quán, cách tường bao phía trước 2,8m, cách tường bên phải 5,7m; vị trí Quang N dùng văm

đánh vào lưng anh D (vị trí 02) cách tường bao phía trước 07m, cách tường bên phải 9,1m; vị trí Quang N dùng văm ép đánh vào mặt anh D (vị trí 03) là tại bậc lên xuống hiên nhà, cách vị trí 02 là 02m, cách tường bên phải 8,3m; vị trí Quang N, Văn N2 dùng chân, ghế nhựa đánh anh D là tại hiên nhà cách vị trí 03 là 2,3m. Ngoài ra còn phát hiện nhiều đám vết máu trên hiên và sân của quán.

Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 ghế nhựa màu đỏ, mặt ghế kích thước (34x38)cm, chiều cao 90cm, phần tựa lưng cao 50cm; 01 ghế nhựa màu đỏ, mặt ghế kích thước (34x38)cm bị nứt vỡ, chiều cao 90cm, phần tựa lưng cao 50cm bị gãy 2/3, ghế bị gãy rời 01 chân ghế; 01 con dao dài 39cm, phần lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 22cm, bản rộng 09cm, cán bằng gỗ do chị Triệu Thị H giao nộp. Thu giữ 01 văm ép giảm xóc xe máy bằng kim loại tối màu, chiều dài 68cm, phần đế kích thước (12x13)cm, nặng 3,2kg do anh Đặng Dầu N3 giao nộp. Quang N và Văn N2 xác nhận đã sử dụng ghế nhựa trên đánh anh D; giằng co con dao trên với anh D. Quang N xác nhận dùng chiếc văm trên đánh anh D.

Tại Biên bản làm việc xác định thương tích và Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện Bãi Cháy đối với anh Lương Công D, thể hiện: anh D vào viện lúc 22 giờ 48 phút ngày 27/6/2024, có các thương tích: chấn thương sọ não tụ máu ngoài màng cứng vùng chẩm trái; tụ máu dưới nhện trong các rãnh cuộn não vùng trán phải; tụ máu dưới màng cứng hố thái dương phải, vỡ xương đỉnh, chẩm trái; chấn thương mắt phải, chấn thương ngực, gãy xương sườn 10, 11 bên phải; Chấn thương bầm tím, sây sát da mặt trước vai phải, mặt trước vai ngực trái, 1/3 giữa mặt trước cánh tay phải, vùng lưng phải, thắt lưng phải.

Tại bản Kết luận giám định thương tích số 572 ngày 29/6/2024, của Trung tâm pháp y - Sở y tế Quảng Ninh, kết luận thương tích của anh Lương Công D: Chấn thương sọ não, tổn thương như sau: Gãy xương đỉnh chẩm trái, tạm xếp: 11%; tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh chẩm trái, tạm xếp: 05%; tụ máu dưới màng cứng vùng hố thái dương phải, tạm xếp: 08%; chảy máu khoang dưới nhện vùng trán phải, tạm xếp: 08%; sây sát da nằm dọc vùng đỉnh chẩm trái kích thước (4,5x0,3)cm hiện đang đóng vảy màu nâu đen: 0,5%. Chấn thương mắt phải gãy thành trong hốc mắt (gãy thành xoang sàng phải): 05%. Chấn thương bầm tím, sây sát da mặt trước vai phải, mặt trước vai ngực trái, 1/3 giữa mặt trước cánh tay phải, vùng lưng phải, thắt lưng phải: 01%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh D tại thời điểm giám định là 33%, thương tích do vật tày tác động trực tiếp gây nên, phù hợp với thời gian ngày 27/6/2024; tổn thương ngày thứ 3, chưa đánh giá được đầy đủ tổn thương và di chứng, đề nghị điều trị ổn định đến giám định bổ sung.

Tại bản Kết luận giám định thương tích bổ sung số 779 ngày 21/8/2024, của Trung tâm pháp y - Sở y tế Quảng Ninh, kết luận thương tích của anh Lương

Công D: Chấn thương sọ não, tổn thương như sau: gãy xương đỉnh trái lan xuống xương chẩm chiều dài 111mm, điện não đồ không thấy sóng bệnh lý: 20%; tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh chẩm trái hiện không còn hình ảnh tổn thương trên CT-Scanner sọ não: 05%; tụ máu dưới màng cứng vùng hố thái dương phải hiện không còn hình ảnh tổn thương trên CT-Scanner sọ não: 08%; chảy máu khoang dưới nhện vùng trán phải hiện không còn hình ảnh tổn thương trên CT-Scanner sọ não: 08%; sưng sứt da nằm dọc vùng đỉnh chẩm trái hiện đã khỏi, không để lại dấu vết bên ngoài: 0%. Chấn thương mắt phải gãy thành trong hốc mắt, hiện tại thị lực hai mắt 10/10: 05%. Sưng sứt da hiện để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da mặt trước vai ngực trái, vùng lưng phải: 01%. Chấn thương vùng lưng phải, gãy cung sau xương sườn 10, 11 bên phải: 02% + 02%. Chấn thương bầm tím, sưng sứt da mặt trước vai phải, thắt lưng phải, 1/3 giữa mặt trước cánh tay phải hiện đã khỏi, không để lại dấu vết bên ngoài: 0%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh D tại thời điểm giám định là 42%; tỷ lệ tổn thương cơ thể tăng lên do đo được chính xác chiều dài đường gãy xương đỉnh chẩm trái và gãy xương sườn 10, 11 bên phải.

Tại bản kết luận giám định vật gây thương tích số 958 ngày 22/10/2024 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Quảng Ninh, kết luận đối với văm ép giảm xóc xe máy bằng kim loại tối màu, chiều dài 68cm, phần đế kích thước (12x13)cm: Với văm ép giảm xóc xe máy nêu trên nếu đập 03 nhát vào lưng có khả năng làm cho anh Lương Công D ngã ngửa về sau; thương tích vùng chẩm trái của anh D có thể do ngã đập đầu xuống nền cứng hoặc cũng có khả năng do bị văm ép giảm xóc xe máy nêu trên tác động vào mặt làm vùng chẩm va đập với vật tày; văm ép giảm xóc xe máy nêu trên có thể gây nên thương tích ở vùng chẩm trái và hốc mắt của anh D; sau khi xảy ra va chạm, nạn nhân vào viện trong tình trạng tỉnh, tiếp xúc được, đau đầu nhiều, không nôn, không yếu liệt chi vì vậy chưa nguy hiểm đến tính mạng.

Tại bản Kết luận giám định thương tích số 755 ngày 14/8/2024, của Trung tâm pháp y - Sở y tế Quảng Ninh, kết luận thương tích của Lê Quang N: Vết biến đổi rối loạn sắc tố da mặt trong cổ tay trái: 0,5%; vết biến đổi rối loạn sắc tố da mặt lòng đốt III ngón 3 tay trái: 0,5%; xước thượng bì da đốt III ngón 4 mặt lòng bàn tay trái đã khỏi, không để lại dấu vết bên ngoài, không để lại di chứng: 0%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Quang N tại thời điểm giám định là 01%. Các tổn thương nêu trên do vật sắc tác động trực tiếp gây nên, phù hợp với thời gian ngày 27/6/2024.

Tại bản Kết luận giám định thương tích số 756 ngày 14/8/2024, của Trung tâm pháp y - Sở y tế Quảng Ninh, kết luận thương tích của Phùng Văn N2: Vết

biến đổi rối loạn sắc tố da mặt bên cổ trái: 0,5%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Quang N tại thời điểm giám định là 01%. Các tổn thương nêu trên do vật sắc tác động trực tiếp gây nên, phù hợp với thời gian ngày 27/6/2024.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 200 ngày 16/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long, kết luận: 01 ghế nhựa màu đỏ nhãn hiệu Song Long, mặt ghế kích thước (34x38)cm bị nứt vỡ, chiều cao 90cm, phần tựa lưng cao 50cm bị gãy 2/3, ghế bị gãy rời 01 chân ghế, mua mới vào khoảng cuối tháng 12/2022, trị giá 24.000 đồng.

Quá trình điều tra, Lê Quang N và Phùng Văn N2 khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên. Về mục đích dùng văm đánh vào mặt anh D: Quang N khai khi anh D ngã xuống chỉ biết chọc văm về phía người anh D theo quán tính để gây thương tích, chứ không chủ đích đánh vào đầu, mặt để giết anh D; khi bị lấy mất chiếc văm thì không giăng lại để đánh anh D nữa. Văn N2 khai: do đứng bên ngoài quán, khuất tầm nhìn, nên không nhìn thấy Quang N dùng văm đánh anh D; khi quay vào quán, thấy Quang N đang dùng ghế nhựa đánh anh D, lúc này mặt anh D bị chảy nhiều máu, nghĩ là do Quang N đánh anh D gây nên thì Văn N2 cũng dùng ghế nhựa, chân đánh anh D nhằm gây thương tích, khi dùng ghế nhựa đánh anh D thì làm ghế bị gãy.

Cơ quan điều tra tiến hành cho Quang N thực nghiệm điều tra, xác định các vị trí; khoảng cách, tư thế, cường độ dùng Văm, ghế nhựa, chân đánh anh D, kết quả phù hợp với nội dung vụ án; cho Văn N2 thực nghiệm vị trí, khoảng cách, ánh sáng, tư thế, tầm nhìn; kết quả Văn N2 bị khuất tầm nhìn, không nhìn thấy Quang N dùng Văm đánh anh D.

Anh Lương Công D khai: Do say rượu nên không nhớ được gì liên quan đến việc mâu thuẫn với nhóm Quang N; chỉ nhớ là đang uống bia cùng anh Nguyễn Trường G tại quán bia của vợ chồng anh Đặng Phúc K thì bất tỉnh; khi tỉnh dậy thấy mình đang nằm trên bệnh viện và được mọi người nói cho biết là bị Quang N, Văn N2 đánh; anh đã được gia đình Quang N, Văn N2 bồi thường số tiền 150.000.000 đồng, anh không có yêu cầu, đề nghị gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho Quang N, Văn N2.

Về vật chứng: 02 ghế nhựa, 01 con dao, 01 văm ép giảm xóc, Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng Công an thành phố Hạ Long, bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Đối với 08 đĩa DVD chứa video ghi hình có âm thanh thực nghiệm điều tra, buổi hỏi cung bị can được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về phần dân sự: Bị cáo Lê Quang N đã tác động bố đẻ là ông Lê Văn B bồi thường số tiền 75.000.000 đồng; Phùng Văn N2 cũng tác động mẹ đẻ là bà Lê Thị

L bồi thường số tiền 75.000.000 đồng cho anh D, anh D không có yêu cầu, đề nghị gì thêm. Ông Bảy, bà Lương, anh Đặng Phúc K, chị Triệu Thị H không có yêu cầu, đề nghị gì. Anh Đặng Dầu N3 không yêu cầu nhận lại chiếc văm ép giảm xóc.

Bản cáo trạng số 5849/CT-VKSHL ngày 28/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long - tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Lê Quang N và Phùng Văn N2 về tội: “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo Lê Quang N và Phùng Văn N2 về tội danh và điều luật áp dụng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134); Điều 17; Điều 58; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Quang N từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 29/6/2024.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn N2 từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 29/6/2024.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 (một) ghế nhựa màu đỏ, nhãn hiệu Song Long, mặt ghế kích thước (34x38)cm bị nứt vỡ, chiều cao 90cm, phần tựa lưng cao 50cm, mặt trước phía dưới mặt ghế bị gãy vỡ, kích thước (08x02)cm; 01 (một) ghế nhựa màu đỏ, nhãn hiệu Song Long, mặt ghế kích thước (34x38)cm, chiều cao 90cm, phần tựa lưng cao 50cm bị gãy 2/3 ghế bị gãy rời 01 chân ghế; 01 con dao dài 39cm, phần lưỡi dao dài bằng kim loại sáng màu dài 22cm, bản rộng 09cm, cán dao bằng gỗ dài 17cm đã qua sử dụng; 01 (một) văm ép giảm xóc xe máy bằng kim loại tối màu, chiều dài tại thời điểm giao nộp là 69cm, phần đế có kích thước (12x13)cm.

Các bị cáo thừa nhận tội danh và hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long; Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có mặt; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn B, chị Lê Thị L có mặt; bị hại anh Lương Công D, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đặng Phúc K, chị Triệu Thị H, anh Đặng Dầu N3 và những người làm chứng đều vắng mặt nhưng cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và căn cứ kết tội: tại phiên tòa các bị cáo Lê Quang N và Phùng Văn N2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố:

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại anh Lương Công D; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đặng Phúc K, chị Triệu Thị H, anh Đặng Dầu N3, anh Lê Văn B, chị Lê Thị L; những người làm chứng anh Ngọc Thái Sơn, anh Bàn Đức T, anh Đặng Phúc H4 và anh Đặng Hồng Chiến. Ngoài ra còn phù hợp với thời gian địa điểm xảy ra vụ án; phù hợp với bản ảnh vật chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường; bản ảnh hiện trường; biên bản thực nghiệm điều tra; biên bản xem xét dấu vết trên thân thể; biên bản nhận dạng do Công an thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh lập các ngày 29/6; 16/10; 13 và 25/11/2024; phù hợp với Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 572/ KLTTCT-TTPY ngày 29/6/2024; số 755/KLTTCT-TTPY ngày 14/8/2024; số 779/KLTTCT-TTPY ngày 21/8/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh và số 1332/KL - KTHS ngày 26/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ để khẳng định:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 27/6/2024, tại khu vực sân quán bia nhà anh Đặng Phúc K tại thôn Đồng Lá, xã Hoà Bình, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, Lê Quang N đã có hành vi dùng tay phải cầm 01 chiếc văm ép giảm xóc xe máy bằng kim loại tối màu, chiều dài 68cm, phần đế kích thước (12x13)cm đập phần thân văm 03 phát vào lưng và chọc phần đế văm 01 phát vào mặt anh Lương Công D; sau đó Quang N và Phùng Văn N2 tiếp tục dùng ghế nhựa, chân, đánh đá nhiều phát vào người, đầu, mặt anh D, gây thương tích, tổn hại 42% sức khỏe (*bốn mươi hai phần trăm*).

[3] Từ những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của Lê Quang N và Phùng Văn N2 đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" quy định tại

điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã quy kết đối với các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lê Quang N và Phùng Văn N2 là nguy hiểm cho xã hội, bởi nó không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật tôn trọng và bảo vệ mà còn thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm mới tương xứng đúng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Xét vai trò phạm tội của các bị cáo thì thấy: Lê Quang N và Phùng Văn N2 cùng cố ý thực hiện một tội phạm nhưng không có sự bàn bạc câu kết chặt chẽ với nhau từ trước nên chỉ là đồng phạm mang tính chất giản đơn. Bị cáo Lê Quang N là người khởi xướng và thương tích của bị hại chủ yếu là do Lê Quang N gây ra, nên Quang N phải chịu trách nhiệm chính và phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Phùng Văn N2 là phù hợp.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:* Lê Quang N có 01 tiền sự: ngày 07/10/2023, bị Công an thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 5.000.000 đồng, về hành vi “*Cố ý gây thương tích*”. Ngày 12/10/2023 chấp hành xong Quyết định xử phạt; nhân thân: ngày 25/8/2020, bị Công an huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 2.000.000 đồng, về hành vi “*Xâm hại sức khỏe của người khác*”. Ngày 04/9/2020, chấp hành xong Quyết định xử phạt; bị cáo Phùng Văn N2 cũng có 01 tiền sự, ngày 07/10/2023, bị Công an thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 5.000.000 đồng, về hành vi “*Cố ý gây thương tích*”. Ngày 12/10/2023 chấp hành xong Quyết định xử phạt, cả hai bị cáo đều là những người đã trưởng thành, nhận thức được việc “*Cố ý gây thương tích*” là vi phạm pháp luật, nhưng do thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện nên các bị cáo đã đi vào con đường phạm tội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xét: Tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được sai phạm, chưa có tiền án, sau khi sự việc xảy ra các bị cáo đã ra đầu thú và chủ động tác động đến gia đình bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho

các bị cáo. Mặt khác, bị hại cũng có một phần lỗi, khi ngồi trong quán nói chuyện to làm ảnh hưởng đến các bàn xung quanh, sau khi được Lê Quang N nhắc nhở thì bị hại D ngay lập tức chạy xuống bếp lấy 01 con dao dài 39cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dẹt lưỡi dao vào sát mang tai trái Phùng Văn N2 làm nghĩa giết mình ngã ngửa ra phía sau, khiến lưỡi dao cứa vào cổ trái làm Văn N2 bị xước da chảy máu. Nên Hội đồng xét xử áp điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên có thể áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, cho các bị cáo được hưởng dưới mức thấp hơn của khung hình phạt khi xét xử để các bị cáo thấy được sự khoan hồng trong chính sách hình sự của pháp luật nhà nước ta đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải, quyết tâm sửa chữa lỗi lầm để trở thành người lương thiện.

Nhưng dù có chiếu cố giảm nhẹ đến đâu cũng cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có điều kiện giáo dục cải tạo các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[4] Xét thiệt hại và trách nhiệm dân sự: Thương tích của anh D do các bị cáo gây ra, trong quá trình điều tra các bị cáo đã tác động gia đình anh Lê Văn B là bố đẻ của bị cáo Lê Quang N và chị Lê Thị L là mẹ đẻ của bị cáo Phùng Văn N2 đã bồi thường cho bị hại anh D số tiền 150.000.000 đồng. Tại phiên tòa anh D, anh Đặng Phúc K và chị Triệu Thị H vắng mặt nhưng cũng không có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 (một) ghế nhựa màu đỏ, nhãn hiệu Song Long, mặt ghế kích thước (34x38)cm, chiều cao 90cm, phần tựa lưng cao 50cm, mặt trước phía dưới mặt ghế bị gãy vỡ, kích thước (08x02)cm; 01 (một) ghế nhựa màu đỏ, nhãn hiệu Song Long, mặt ghế kích thước (34x38)cm bị nứt vỡ, chiều cao 90cm, phần tựa lưng cao 50cm bị gãy 2/3 ghế bị gãy rời 01 chân ghế; 01 con dao dài 39cm, phần lưỡi dao dài bằng kim loại sáng màu dài 22cm, bản rộng 09cm, cán dao bằng gỗ dài 17cm của anh Đặng Phúc K, chị Triệu Thị H; 01 (một) văm ép giảm xóc xe máy bằng kim loại tối màu, chiều dài tại thời điểm giao nộp là 69cm, phần đế có kích thước (12x13)cm là của anh Đặng Dầu N3, các bị cáo sử dụng gây thương tích cho anh D, anh Nguyễn, anh Kiên và chị Hoa không có nguyện vọng nhận lại và không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với thương tích ở cổ tay trái, ngón tay trái của Quang N; cổ trái của Văn N2 trong lúc giằng co dao với anh Lương Công D: Quang N và Văn N2 không yêu cầu khởi tố hình sự, nên Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu liên quan

đến Công an thành phố Hạ Long để xử phạt vi phạm hành chính đối với anh D theo quy định.

Đối với hành vi của Văn N2 làm gãy 01 ghế nhựa của vợ chồng anh Đặng Phúc K, chị Triệu Thị H, thiệt hại 24.000 đồng, nhưng Văn N2 chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính về các hành vi được quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự, nên không cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu đến Công an thành phố Hạ Long để xử phạt vi phạm hành chính đối với Văn N2, nên không đề cập.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134); Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

-Xử phạt: Lê Quang N 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/6/2024.

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134); Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

-Xử phạt: Phùng Văn N2 03 (ba) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/6/2024.

-Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) ghế nhựa màu đỏ, nhãn hiệu Song Long, mặt ghế kích thước (34x38)cm, chiều cao 90cm, phần tựa lưng cao 50cm, mặt trước phía dưới mặt ghế bị gãy vỡ, kích thước (08x02)cm; 01 (một) ghế nhựa màu đỏ, nhãn hiệu Song Long, mặt ghế kích thước (34x38)cm bị nứt vỡ, chiều cao 90cm, phần tựa lưng cao 50cm bị gãy 2/3 ghế bị gãy rời 01 chân ghế; 01 con dao dài 39cm, phần lưỡi dao dài bằng kim loại sáng màu dài 22cm, bản rộng 09cm, cán dao bằng gỗ dài 17cm; 01 (một) văm ép giảm xóc xe máy bằng kim loại tối màu, chiều dài tại thời điểm giao nộp là 69cm, phần đế có kích thước (12x13)cm (tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long ngày 02/12/2024).

-Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc các bị cáo Lê Quang N và Phùng Văn N2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

-Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho các bị cáo; người có quyền lợi liên quan anh Lê Văn B và chị Lê Thị L biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vắng mặt bị hại anh Lương Công D và người có quyền lợi liên quan anh Đặng Phúc K, chị Triệu Thị H, anh Đặng Dầu N3, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Hạ Long;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người cqlnvlq;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp Hạ Long;
- CQTHA Hình sự CA Tp Hạ Long;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS + VP + THADS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Điền

